

Số: 575/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Đông, ngày 12 tháng 08 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81, 82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 595/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 08 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

1. Chị Đỗ Thanh T, sinh năm 1983; Nơi đăng ký HKTT: 414/18 N D Tr, khu phố 5, phường B Tr Đ, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh và nơi cư trú: Số 5 ngõ 4 B V Đ, phường Q T, quận H Đ, thành phố Hà Nội.

2. Anh Trương Văn N, sinh năm 1972; Nơi đăng ký HKTT: 414/18 N D Tr, khu phố 5, phường B Tr Đ, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh và nơi cư trú: P709, V8, the Vests P L, phường P L, quận H Đ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Đỗ Thanh T và anh Trương Văn N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Q T, quận H Đ thành phố Hà Nội vào ngày 11/02/2009. Sau khi đăng ký kết hôn trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, cách sống. Vợ chồng cùng gia đình nội ngoại hai bên đã nhiều lần ngồi nói chuyện về những vấn đề bất đồng giữa hai bên để vợ chồng về

đoàn tụ nhưng không có kết quả. Nay chị T và anh N nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng không được cải thiện, không còn khả năng đoàn tụ, anh chị cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án nhân dân quận Hà Đông giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2]. *Về con chung*: Chị Đỗ Thanh T và anh Trương Văn N xác nhận có 02 con chung khỏe mạnh là Trương Vân K, sinh năm 2010; Trương Khánh V, sinh năm 2012. Ly hôn anh chị thỏa thuận: anh N nuôi dưỡng cháu Vân K, chị T nuôi dưỡng cháu Khánh V. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

[3]. *Về tài sản chung*(gồm động sản và bất động sản): Chị T và anh N tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. *Về nợ*: Chị T và anh N xác nhận vợ chồng không nợ ai, không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. *Về lệ phí*: Chị T và anh N xác nhận thỏa thuận: Chị T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm thay phần lệ phí của anh N.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thanh T và anh Trương Văn N.

- **Về con chung**: Xác nhận chị T và anh N có 02 con chung là Trương Vân K, sinh năm 2010; Trương Khánh V, sinh năm 2012. Ghi nhận sự tự nguyện của anh chị về việc nuôi con sau ly hôn như sau: Giao cháu Vân K cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Khánh V cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Chị T và anh N có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung:** Chị T và anh N không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xem xét.

- **Về công nợ:** Chị T và anh N xác nhận không có nợ chung, không có đề nghị, yêu cầu gì nên Tòa không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án:

Chị T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chị T đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010426 ngày 04/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông. Chị T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Nơi Đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Vân

